

Số: KH- TrMN

Vĩnh Phong, ngày 19 tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc vệ sinh - Nuôi dưỡng trẻ Năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 2635/SGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 2767/SGDDĐT-GDMN ngày 12/9/2024 của sở GDĐT về kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 781/GDĐT-MN ngày 04/9/2024 của phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

Công văn số 816/GDĐT-MN ngày 17 /9/2024 của phòng GD&ĐT V/v kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025

Thực hiện kế hoạch số 175 /KH-TrMN ngày 18/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường;

Bộ phận chuyên môn trường mầm non Vĩnh Phong xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chăm sóc vệ sinh, nuôi dưỡng năm học 2024 - 2025 như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##### 1. Thuận lợi

- Cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ công tác bán trú được trang bị đầu tư theo hướng chuẩn thuận tiện cho công tác chăm sóc vệ sinh, nuôi dưỡng trẻ
- Đội ngũ nhiệt tình, có năng lực chuyên môn, thường xuyên trao đổi học tập lẫn nhau để nâng cao kiến thức về chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.
- 100% trẻ tham gia bán trú vì vậy các cháu được chăm sóc ăn trưa ở trường giúp chế độ sinh hoạt của cháu được ổn định
- Được sự ủng hộ của cha mẹ trẻ nên công tác chăm sóc vệ sinh nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường có nhiều thuận lợi.
- Nhà trường được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bếp ăn đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

##### 2. Khó khăn

- Trường có 02 BGH; 1đ/c HT kiêm phụ trách nuôi dưỡng nên việc quản lý chỉ đạo công tác vệ sinh, chăm sóc nuôi dưỡng gặp khó khăn.
- Trẻ trong trường phần lớn là con em nông thôn nên điều kiện kinh tế khó khăn, một số phụ huynh nhận thức về dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm còn hạn chế
- Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi khi trẻ mới đến trường lần đầu còn cao, Một số trẻ về cân nặng cao so với tháng tuổi
- Những trẻ mới đến lớp chưa quen với nề nếp trong hoạt động ăn ngủ.

- Số trẻ trên địa bàn quá ít, việc nhuy động sĩ số ra lớp ít nên việc đầu tư mua sắm những trang thiết bị cho bếp ăn con hạn chế, chưa có nhiều đồ dùng hiện đại, còn thiếu trang thiết bị cho bếp

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### 1. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học như: Công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông; đặc biệt là công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường các hoạt động giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống cho trẻ.

Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ

### 2. Dinh dưỡng sức khỏe.

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường;  
- 100% nhóm, lớp trong nhà trường đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ;  
Rèn 100% trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, các hành vi ứng xử phù hợp với các hoạt động.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- 97% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 98% trẻ đạt kênh phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao. Phần đầu tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 3% và tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể tấp còi giảm 2,5% so với đầu năm học và tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế.

3. Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP. Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN. Tổ chức bữa ăn học đường cho trẻ MG áp dụng kỹ năng ăn bằng khay và các món ăn gia đình.

- Phần đầu nâng mức tiền ăn của trẻ 22.000.đ/trẻ/ngày.

- Không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, bạo hành hoặc mất an toàn, tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ đi học tại các cơ sở GDMN.

4. Xây dựng kế hoạch triển khai giải pháp thu gom xử lý và phân loại rác thải; Xây dựng môi trường xanh sạch đẹp

5. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cô nuôi trong nhà trường biết cách phòng chống dịch bệnh, biết cách phòng tránh tai nạn thương tích và sơ cứu tại chỗ khi trẻ xảy ra tai nạn

6. Xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên

7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chỉ đạo chăm sóc nuôi dưỡng

## III. CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP

## **1. Chăm sóc sức khỏe trẻ**

### **1.1. Công tác đảm bảo an toàn**

**\*/ Nội dung:**

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần. Đảm bảo nhà trường không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các mặt hoạt động, không để trẻ xảy ra thương tích hay ngộ độc thực phẩm.
- Quản lý trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động, ở mọi lúc mọi nơi.
- Luôn theo dõi, quan sát chặt chẽ số lượng trẻ đến lớp hàng ngày.
- Đảm bảo cơ sở vật chất có chất lượng cho trẻ học an toàn
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nước uống và nước sinh hoạt dùng cho trẻ đảm bảo vệ sinh.
- Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong nhóm lớp hợp lý, đảm bảo khoa học.
- Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị trơn dễ gây trượt ngã.

#### **\* Biện pháp**

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Kế hoạch số 89/KH-GDĐT ngày 15/2/2022 của Phòng GDĐT về thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.
- Thực hiện những quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường
- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.
- Giáo viên luôn có mặt giám sát trẻ khi cho trẻ ra khu sân chơi hoạt động ngoài trời, nhất là khi trẻ chơi tự do.
- Giáo viên nắm chắc sĩ số trẻ đi học trong ngày và đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp
- Tổ chức tập huấn cho giáo viên về giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích và sơ cứu tại chỗ khi trẻ xảy ra tai nạn
- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc thành viên ban thanh tra nhân dân nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình lưu mẫu thức ăn được quy định tại Sổ kiểm thực ba bước

- Tăng cường kiểm tra bếp ăn, kịp thời phát hiện các nguyên nhân gây hậu quả xấu, gây ngộ độc - phát hiện các mối nguy và đưa ra các biện pháp xử lý điều chỉnh. Đảm bảo yêu cầu bếp ăn được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm

- Ban giám hiệu và giáo viên luôn có trách nhiệm giám sát, kiểm tra đồ dùng đồ chơi thường xuyên phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để nhằm sửa chữa kịp thời những dụng cụ, đồ chơi bị hư hỏng tránh gây thương tích cho trẻ trong quá trình chơi và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn PCCC

- Tuyên truyền về giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh....bằng nhiều hình thức như bảng tuyên truyền, các cuộc họp, tập huấn....

- Thực hiện việc kí cam kết giữa nhà trường với giáo viên, nhân viên, nhà trường với cha mẹ trẻ về việc áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT giúp đội ngũ luôn có ý thức rèn luyện đạo đức, tác phong nhà giáo; về phòng chống dịch bệnh...

- Tập trung bồi dưỡng chuyên môn cho GV, NV và cha mẹ trẻ về kỹ năng sơ cấp cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh bệnh thường gặp đối với trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ CBGVNV.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình cổng trường an toàn giao thông, chú trọng và thực hiện nghiêm túc lịch trực ban tại cổng trường.

## **1.2. Chăm sóc sức khỏe**

### **a. Nội dung**

- 100% trẻ được kiểm tra, khám, theo dõi sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế Thế giới.

- 98% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 98% trẻ đạt kênh phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao. Phấn đấu tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 3,0% và tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 3,0% so với đầu năm học và tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế.

- Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1-2 lần/ năm: Lưu kết quả và thông báo cho gia đình kết quả kiểm tra sức khỏe của trẻ.

- Theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ:

- + Cân, đo làm biểu đồ sức khỏe cho trẻ 3 tháng một lần, có kế hoạch khắc phục và danh sách theo dõi tình trạng dinh dưỡng của trẻ.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và phục hồi suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì.

- Phối hợp với gia đình trẻ phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ. Tuyên truyền cho phụ huynh kiến thức nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp:

- + Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sức khỏe của

trẻ sau tiêm chủng. Khi trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải để trẻ ở nhà trong thời kỳ lây bệnh và theo dõi những trẻ khoẻ để đề phòng dịch bệnh xảy ra.

- Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm:

+ Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khoẻ của trẻ

+ Phát hiện sớm một số bệnh thường gặp ở trẻ: Nhiễm khuẩn đường hô hấp, ỉa chảy, nôn mửa...

- Đảm bảo 100% sử dụng nguồn nước sạch, nước uống cho trẻ được đun sôi, đảm bảo hợp vệ sinh và phù hợp với thời tiết

- 100% số trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, hình thành nền nếp thói quen tốt, các hành vi ứng xử văn minh có lợi cho sức khỏe trẻ

### **b. Biện pháp**

- Phối hợp chặt chẽ với trung tâm y tế và trạm y tế trong công tác phòng bệnh, phòng dịch; khám sức khỏe và cân đo định kỳ, vệ sinh khử trùng bề mặt môi trường, đồ dùng, vệ sinh cá nhân

- Kiên nhiệm y tế phối hợp với tổ nhà bếp, giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ SDD nhẹ cân và SDD thể thấp còi, trẻ béo phì

- Thực hiện đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý, an toàn: xây dựng thực đơn theo mùa phù hợp với từng độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo, nguồn thực phẩm thực tế của địa phương. Sử dụng phần mềm Quản lý giáo dục chất lượng cao để xây dựng tính khẩu phần ăn cho trẻ hợp lý, cân đối tại trường mầm non. Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ SDD và trẻ béo phì để trẻ phát triển bình thường

- Vận động phụ huynh cho các cháu đi tiêm phòng đúng lịch và đủ các mũi tiêm. Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về công tác chăm sóc, vệ sinh đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tổ chức cân đo trẻ chính xác theo một ngày nhất định theo quy định.

- Bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức và kỹ năng phát hiện sớm và xử trí một số bệnh thường gặp ở trẻ.

- Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo TTLT số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh

+ Phối hợp với phụ huynh để mua sắm đầy đủ đồ dùng dụng cụ vệ sinh cá nhân cho trẻ riêng biệt như: khăn mặt, khăn ăn, ca uống nước, bàn chải đánh răng.

+ Giáo viên phải làm kí hiệu tập cho trẻ tự nhận biết kí hiệu đồ dùng vệ sinh cá nhân đúng chính xác, tránh việc nhầm lẫn và không được dùng chung

+ Tạo môi trường xanh sạch đẹp trong lớp và ngoài sân. Vệ sinh lớp học thông thoáng trước giờ đón trẻ. Sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng. Xử lý kịp thời các loại rác thải, các chất thải bỏ đúng nơi quy định, không gây ô nhiễm

+ Tập cho trẻ thói quen biết vứt rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi, biết bỏ rác vào thùng, biết giữ gìn sân trường lớp học, sạch sẽ, tập cho trẻ thói quen lao động dọn vệ sinh hằng ngày: Nhật rác sau mỗi buổi sáng tập thể dục, bỏ vào thùng đúng nơi quy định

- Vệ sinh cá nhân: Chăm sóc bảo vệ da sạch sẽ, chăm sóc vệ sinh răng miệng, tay, chân, mặt, mũi áo, quần áo gọn gàng thường xuyên

- Vệ sinh ăn uống

+ Giáo dục trẻ ăn thức ăn chín, uống sôi, thức ăn đều phải có nắp đậy cẩn thận tránh ruồi muỗi đậu vào và được ăn thức ăn mới, nóng, không nên ăn đồ nguội lạnh, không ăn quà vặt

- Cuối tuần tổ chức tổng vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng vệ sinh cá nhân đồ chơi, dụng cụ nhà bếp 1 tuần /lần bằng các dung dịch sát khuẩn

### **1.3 .Công tác nuôi dưỡng**

#### **a. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm**

**\*/ Nội dung:**

- Đảm bảo 100% nguồn thực phẩm tươi ngon rõ nguồn gốc đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh

- Đầu tư mua sắm đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác bán trú cho trẻ ăn uống an toàn, hợp vệ sinh

- Thực hiện ký hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm đảm bảo uy tín, chất lượng

- Lưu đủ mẫu thức ăn hằng ngày theo quy định

**\*/ Biện pháp:**

- Bồi dưỡng củng cố cho nhân viên nấu ăn về qui trình bếp một chiều, cách bảo quản thực phẩm, rau củ, quả, vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm

- Các thao tác qui trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon

- Khuyến khích nhân viên trồng rau tại vườn trường để cung cấp rau sạch cho nhà bếp

- Tham mưu với nhà trường mua sắm bổ sung dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú, đầy đủ hợp vệ sinh. Đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho trẻ đều bằng Inox hóa nhằm tránh gây độc hại và có độ bền cao

- Lựa chọn nhà cung cấp thực phẩm để ký hợp đồng mua bán thực phẩm đảm bảo an toàn

- Nhà bếp lưu mẫu thức ăn hằng ngày đảm bảo 3 đủ: Đủ mẫu, đủ lượng và đủ thời gian

#### **b. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ**

**\*/ Nội dung:**

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở trường

- Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỉ lệ Kcal từ 600- 651 Kcal trẻ/ ngày (Nhà trẻ); từ 615- 726 Kcal trẻ/ ngày (Mẫu giáo).

- Đảm bảo các chất dinh dưỡng theo đúng tỉ lệ quy định: Nhà trẻ: Protein: 13-20% , lipit: 30-40%, Gluxit: 47-50% ; Mẫu giáo: Protein: 13-20% , lipit: 25-35% , Gluxit: 52-60%.

- Đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên trẻ

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch

- 100% trẻ có thói quen vệ sinh, ăn uống tự phục vụ

- 100% trẻ có kỹ năng rửa tay trước khi ăn, rửa mặt, đánh răng, sau khi ăn.

- 100% các lớp thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100 trẻ mẫu giáo 5T có kỹ năng sử dụng khay khi ăn, có kỹ năng ăn bữa cơm học đường, món ăn gia đình.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN, xây dựng định lượng khẩu phần ăn cho trẻ đối với các món ăn mới, tăng mức tiền ăn của trẻ từ 20.000đ/cháu/ngày lên 22.000đ/cháu/ngày.

**\*/ Biện pháp:**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Tăng tiền ăn từ 20.000đ/ ngày lên 22.000đ/trẻ/ ngày

- Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Lựa chọn ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP (có minh chứng nguồn gốc xuất xứ, được các cơ quan có thẩm quyền xác nhận, có uy tín trên thị trường).

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại trường mầm non. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.

- Tiếp tục triển khai “*Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non*” theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Có thực đơn phù hợp, đa dạng các loại thực phẩm, thường xuyên thay đổi theo mùa, phù hợp nguồn thức ăn thực tế của địa phương có

- Chế biến thức ăn đảm bảo hợp vệ sinh, đảm bảo quy trình theo một chiều

Thức ăn sau khi chế biến xong phải có nắp đậy, cho trẻ ăn thức ăn nóng, tránh những thức ăn nguội lạnh

- Nhân viên nhà bếp phải có trang phục đầy đủ theo yêu cầu (đeo tạp giề, mũ, khẩu trang...) cắt móng tay sạch sẽ và đi khám sức khỏe theo định kì theo quy định của y tế

- Giáo viên phải quan tâm, chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, giấc ngủ, khuyến khích trẻ ăn hết suất của mình (Không quất nạt, mắng trẻ) , cho trẻ ngủ đủ giấc, đúng giờ. Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, nên cho trẻ biết tên các món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày.

- Nhắc trẻ uống đủ lượng nước trong ngày theo quy định

- Thực hiện nghiêm túc giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày (không thay đổi tùy tiện).

- Quan tâm giáo dục trẻ kĩ năng vệ sinh, cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng , thừa cân- béo phì.

**\*/ Tổ chức ăn cho trẻ**

**- Mức ăn: Nhà trẻ, MG: 20.000đ/ngày.**

- Số bữa ăn Nhà trẻ CT: 2 bữa chính và 1 bữa phụ
- + Bữa chính trưa: 9200đ; Chính chiều: 6700đ
- + Bữa phụ chiều: 4.100đ;
- **Số bữa ăn Mẫu giáo:** 1 bữa chính, 2 bữa phụ
- + Bữa chính trưa: 11.400đ;
- + Bữa chiều: từ 8.600đ chia làm 2 bữa

**- Mức ăn: Nhà trẻ, MG: 22.000đ/ngày.**

- Số bữa ăn Nhà trẻ CT: 2 bữa chính và 1 bữa phụ
- + Bữa chính trưa: 10.000đ; Chính chiều: 7500đ
- + Bữa phụ chiều: 4.500đ;
- **Số bữa ăn Mẫu giáo:** 1 bữa chính, 2 bữa phụ
- + Bữa chính trưa: 12.500đ;
- + Bữa chiều: từ 9.500đ chia làm 2 bữa

- Thực đơn: Thay đổi theo hàng ngày, theo mùa hè, mùa đông và phù hợp với địa phương đảm bảo đầy đủ, cân đối giữa L, G, P.

- Nấu ăn: Thực hiện theo quy trình một chiều: Sơ chế - chế biến thực phẩm sống - nấu chín - chia ăn - cho ăn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

**\*/ Tổ chức giờ ăn:**

- Chuẩn bị ăn: Vệ sinh đồ dùng, chuẩn bị bàn ăn, đồ dùng chia ăn, và đồ dùng cho ăn (nồi xoong, bát thìa ...)

- Chia đều thức ăn cho từng trẻ theo bát riêng, khay riêng. Cho trẻ ăn bát thứ nhất ăn thức ăn mặn, bát thứ 2 chan canh. Thường xuyên động viên trẻ ăn hết suất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy. Nên cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống.

**\*/ Tổ chức giờ ngủ**

- Chuẩn bị trước khi ngủ: Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ hướng dẫn trẻ lấy gối chăn ...khi trẻ ngủ nên giảm bớt ánh sáng. Không để trẻ nằm ngủ trực tiếp dưới sàn nhà, giáo viên kê phản, chiếu, thảm ...Mùa đông có thể cởi bớt quần áo, mũ khăn để trẻ được ngủ ở trạng thái thoải mái.

-Trong khi ngủ: Cô phải thường xuyên có mặt theo dõi lúc trẻ ngủ, sửa sai tư thế để trẻ ngủ thoải mái, trẻ nam ngủ riêng, nữ ngủ riêng, (tránh tuyệt đối không để trẻ ngủ nằm sấp), không làm các việc riêng. Cho trẻ đi vệ sinh trong khi ngủ khi trẻ có nhu cầu. Phát hiện kịp thời và xử lý tình huống có thể xảy ra trong khi ngủ.

- Sau khi ngủ dậy: Đến giờ dậy cô cho trẻ dậy từ từ, trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, tránh tình trạng dậy đồng loạt một lúc ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác. Sau khi ngủ dậy hướng dẫn trẻ tự dọn chỗ ngủ vừa sức với trẻ như: Cát gối, chiếu ...có thể chuyển dần trạng thái ngủ sang hoạt động khác bằng cách cho trẻ hát hoặc âu yếm nói chuyện với trẻ.

**\*/ Công tác vệ sinh**

- *Vệ sinh cá nhân cho trẻ:*

+ Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ, hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. Nhắc trẻ xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh.

+ Hướng dẫn trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh theo đúng trình tự, đảm bảo vệ sinh.

+ Nhắc trẻ uống nước, súc miệng nước muối sau khi ăn.

- Vệ sinh đối với giáo viên và người chăm sóc nuôi dưỡng trẻ:

+ Quần áo, đầu tóc phải luôn gọn gàng, sạch sẽ, được khám sức khỏe định kỳ và có biện pháp phòng bệnh.

+ Nhân viên nuôi phải được học hoặc bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh thực phẩm, nhận rõ trách nhiệm, vị trí của mình là nuôi trẻ khỏe mạnh và an toàn, phải khám sức khỏe mỗi năm 1 lần

+ Những người bị bệnh ngoài da, bệnh truyền nhiễm trong danh mục quy định phải tạm thời nghỉ việc, chuyển làm việc khác cho tới khi điều trị khỏi bệnh

+ Nhân viên nuôi phải giữ vệ sinh cá nhân, móng tay giữ sạch, cắt ngắn. Quần áo, tư trang phải được xếp gọn gàng, không được để ở khu vực chế biến thức ăn. Sau khi chế biến thực phẩm xong hay làm việc khác phải rửa tay bằng xà phòng rồi mới chế biến, chia thức ăn cho các cháu.

- *Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi:*

+ Ca, cốc, bát thìa phục vụ cho trẻ ăn, uống phải luôn được vệ sinh sạch sẽ, để đúng nơi quy định. Bình đựng nước cho trẻ có nắp đậy, được vệ sinh hằng ngày, để nơi sạch sẽ, bàn ghế, đồ dùng trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ. Vệ sinh đồ chơi cho trẻ mỗi tuần 1 lần.

- *Vệ sinh phòng nhóm:*

+ Mỗi ngày lau nhà ít nhất 3 lần: trước giờ đón trẻ, sau 2 bữa ăn.

+ Không đi guốc, dép bẩn vào phòng trẻ. Tổng vệ sinh phòng nhóm 1 lần/tuần.

+ Vệ sinh sân trường sạch sẽ, khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm quanh trường...

- Vệ sinh nhà vệ sinh: Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, không hôi khai, an toàn và thoải mái khi trẻ sử dụng. Hàng ngày tổng vệ sinh trước khi ra về.

- Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.

- Cung cấp đủ nước sạch cho trẻ, cho trẻ dùng nước đã đun sôi.

**\*/ Nước uống của trẻ:**

+ Nước uống cần đảm bảo vệ sinh an toàn, đun sôi và đựng trong bình có nắp đậy kín.

+ Bình đựng nước cần để ở vị trí vừa tầm và thuận tiện cho trẻ khi rót nước, dụng cụ đựng nước uống phải đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng.

+ Mùa đông cần ủ nước ấm cho trẻ. Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.

- Giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng thực hiện tốt quy trình bếp một chiều, lưu mẫu thực phẩm. Thực hiện sắp xếp đồ dùng, dụng cụ chế biến xong, chín rõ ràng.

- Giám sát việc vệ sinh cá nhân cô và trẻ, vệ sinh phòng nhóm sạch sẽ.

- Giáo viên thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt, chương trình giáo dục mầm non. Đặc biệt giáo viên chú ý đến từng cá nhân trẻ để có biện pháp chăm sóc nuôi dưỡng phù hợp.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng của giáo viên, đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm.

- Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ chu đáo, sắp xếp phòng ngủ, vị trí nằm cho trẻ phù hợp.

- Tổ chức cho trẻ ngủ theo đúng thời gian và đúng các yêu cầu cần thiết: Ánh sáng, không khí...

- Thường xuyên giám sát trẻ ngủ, giáo viên không làm việc riêng.

- Thường xuyên trao đổi với giáo viên trong việc cho trẻ uống nước đầy đủ theo nhu cầu.

- Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh phòng nhóm, vệ sinh ĐDDC

- Đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ phục vụ các hoạt động vệ sinh.

## **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ**

### ***\*/ Nội dung:***

- Phân công cụ thể cho từng đồng chí nhân viên nuôi đảm bảo sự phù hợp trong quá trình chế biến

- Nhà trường, giáo viên, nhân viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia công tác bồi dưỡng về đảm bảo an toàn, phòng chống TNTT, công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Quan tâm tới trẻ ở mọi lúc mọi nơi, tổ chức tốt bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ.

- 100% giáo viên thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày của bé.

- Kết hợp với cha mẹ trẻ để có những biện pháp phối hợp phù hợp trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ

### ***\* Biện pháp***

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chăm sóc, nuôi dưỡng của giáo viên, thao tác chế biến món ăn của nhân viên dinh dưỡng.

- Kiểm tra thường xuyên, đột xuất nề nếp ăn ngủ của trẻ, công tác vệ sinh phòng nhóm của trẻ.

## **3. Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng.**

### ***a) Nội dung***

- Hồ sơ được quản lý trên phần mềm edoc

- 100% hồ sơ công tác CSND thu chi tiền ăn của trẻ được quản lý chặt chẽ, ghi chép rõ ràng, khoa học.

- 100% thực đơn hàng ngày của trẻ được xây dựng bằng phần mềm dinh dưỡng để đảm bảo cân đối các nhóm chất dinh dưỡng.

- Tính khẩu phần ăn của trẻ trên phần mềm.

- 100% giáo viên, nhân viên nuôi có kiến thức về dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- 100% trẻ được quản lý theo dõi kết quả cân đo - kiểm tra sức khỏe trên máy.

### ***b) Biện pháp:***

- Tham mưu nhà trường đầu tư một máy vi tính để phục vụ cho công tác CSND.

- Cài đặt phần mềm dinh dưỡng để tính khẩu phần ăn cho trẻ.

- Phối kết hợp nhân viên xây dựng thực đơn cho trẻ phù hợp lựa chọn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng nhằm đảm bảo sức khỏe và phù hợp với sự hấp thu của trẻ, nghiên cứu ứng dụng các phần mềm mới để xây dựng thực đơn tốt hơn.

- Thường xuyên khai thác trên mạng những mục dinh dưỡng và chăm sóc sức khoẻ mầm non, những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống để giáo viên nhân viên nấu ăn học tập.

- Tham khảo các thực đơn tải trên mạng để áp dụng nghiên cứu sao cho phù hợp với điều kiện nhà trường.

#### IV . KẾ HOẠCH THEO TỪNG THÁNG

T/gian	Nội dung	Biện pháp	Kết quả
<b>Tháng 8/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất kế hoạch chỉ đạo công tác quản lý chất lượng VSATTP, GDDD, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.</li> <li>- Lao động vệ sinh trường lớp đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp</li> <li>- Chuẩn bị đồ dùng phục vụ công tác VS, đồ dùng bán trú như: Xô, chậu, chổi các loại, khăn mặt, ca cốc, chăn, gối, đệm, bát, thìa... cho trẻ để chuẩn bị năm học mới.</li> <li>- Kiểm tra CSVC ban đầu nhằm phục vụ công tác bán trú đạt hiệu quả .</li> <li>- Rà soát, sửa chữa các điều kiện csvc đảm bảo an toàn cho năm học mới: sơn tường, sửa sân, sửa đồ chơi ngoài trời, sắp xếp cây cối...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ kết quả của năm học trước để lập kế hoạch</li> <li>- Dọn dẹp, phát quang bụi rậm, trồng cây xanh</li> <li>- Kiểm kê đồ dùng VS, đồ dùng bán trú và đề nghị mua sắm để phục vụ cho công tác CSVSND.</li> <li>- BGH xây dựng kế hoạch mua bổ sung CSVC theo đề xuất thực tế của các lớp</li> </ul>	
<b>Tháng 9/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hội nghị ký hợp đồng thực phẩm năm học 2024-2025</li> <li>- GVNV học đầy đủ các nội dung bồi dưỡng của PGD</li> <li>- Tham mưu với ban giám hiệu, trạm y tế phường thành lập ban sức khỏe trường học.</li> <li>- Kết hợp tuyên truyền bệnh dịch đau mắt đỏ và sốt xuất huyết,.. cho phụ huynh.</li> <li>- Tổ chức họp phụ huynh thống nhất mức tiền ăn của trẻ và bàn về công tác ăn bán trú.</li> <li>- Vận động phụ huynh mua</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký hợp đồng theo đúng quy định</li> <li>- Chỉ đạo Nhắc nhở GV đi học, ghi chép đầy đủ các nội dung</li> <li>Chỉ đạo giáo viên tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Trao đổi trực tiếp trong giờ đón trả trẻ, Bảng tuyên truyền, hệ thống loa TT, Gửi bài qua nhóm Zalo ...đăng tải trên trang thông tin của nhà trường</li> <li>- BGH có kế hoạch, xây dựng nội dung, triển khai</li> </ul>	

	<p>sắm đồ dùng vệ sinh cho trẻ (gối, bàn chải đánh răng (trẻ 5 tuổi) riêng ....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Huy động nguồn đóng góp của phụ huynh mua sắm dụng cụ phục vụ công tác bán trú.</li> <li>- Cấp phát dụng cụ nhà bếp và dụng cụ bán trú cho các lớp ăn tại trường.</li> <li>- Tổ chức ăn bán trú tại trường Xây dựng thực đơn phù hợp theo mùa, đủ chất, đủ lượng, đa dạng, phong phú dựa trên 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý và 10 lời khuyên trong chế biến và sử dụng thực phẩm. Thực hiện tính khẩu phần ăn đúng đủ, theo thực đơn, công khai tài chính rõ ràng, cập nhật sổ sách hàng ngày</li> <li>- Tổ chức cân đo, khám sức khỏe lần 1 cho trẻ</li> <li>- Xây dựng tủ thuốc phục vụ sơ cứu tại trường</li> </ul>	<p>tới đội ngũ để giáo viên họp phụ huynh theo từng nhóm lớp và có nội dung tuyên truyền. Vận động phụ huynh bằng nhiều hình thức</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng phối kết hợp kế toán cùng nhân viên nấu ăn thực hiện</li> <li>- Căn cứ vào nguồn thực phẩm có của địa phương để xây dựng phù hợp</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên kết hợp NV y tế thực hiện theo đúng lịch. Cân đo, làm biểu đồ chính xác, cập nhật KQ trên CSDL</li> <li>- Tham mưu HT xin kinh phí và phối hợp Y tế để trang bị cơ sở thuốc, bông băng sơ cứu..</li> </ul>	
<p><b>Tháng 10/2024</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục chỉ đạo tốt việc vệ sinh chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường.</li> <li>- Kiểm tra sức khỏe trẻ. Theo dõi tổng hợp, phân loại kết quả sức khỏe của trẻ trong toàn trường.</li> <li>- Kiểm tra công tác an toàn trên các nhóm lớp, bếp ăn</li> <li>- Chỉ đạo các lớp, giáo viên thực hiện tốt công tác chăm sóc vệ sinh, nuôi dưỡng</li> <li>- Chỉ đạo nhà bếp thực hiện qui trình chế biến 1 chiều, đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh</li> <li>- Thực hiện công tác tuyên truyền phối hợp phụ huynh phòng chống dịch bệnh các</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH có kế hoạch chỉ đạo.</li> <li>- Liên hệ y tế tổ chức khám SK cho trẻ . Giao cho giáo viên, nhân viên phối hợp thực hiện. PHT PTND trực tiếp KT sau khi thực hiện</li> <li>- Chỉ đạo GV thực hiện theo lịch</li> <li>- Quan sát nhân viên nấu ăn thực hiện theo quy trình , tham gia ý kiến rút kinh nghiệm sau khi dự</li> <li>-Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng chỉ đạo tuyên truyền bằng nhiều hình thức</li> <li>-Yêu cầu giáo viên thực</li> </ul>	

	<p>lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ, chỉ đạo GV cân đo trẻ suy DD, béo phì các lớp</li> <li>- Chăm sóc vệ sinh cho trẻ theo đúng kế hoạch và thực hiện <b>“ăn chín uống sôi”</b></li> <li>- Giám sát quy trình chế biến thực phẩm.</li> <li>- Giám sát nguồn thực phẩm, xuất ăn của trẻ.</li> <li>- Giám sát công tác sử dụng dụng cụ và quy trình vệ sinh cá nhân trên trẻ.</li> <li>- Giám sát nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ.</li> </ul>	<p>hiện tốt kế hoạch CSND, theo dõi cân đo cho trẻ suy dinh dưỡng, béo phì trong từng tháng để có biện pháp khắc phục</p> <p>Phối kết hợp ban thanh tra nhân dân đồng thực hiện</p>	
<p><b>Tháng 11/2024</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao chất lượng chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ. Kiểm tra bếp ăn.</li> <li>- Tiếp tục chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc nề nếp ăn ngủ vệ sinh cá nhân trẻ.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh</li> <li>- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tính ăn đúng đủ theo thực đơn, cập nhật hồ sơ bán trú hàng ngày theo qui định</li> <li>- Đánh giá công tác nuôi dưỡng của tháng</li> <li>- Cân đo trẻ suy DD, béo phì các lớp để có hướng điều chỉnh</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống rét cho trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc nhở NV NA thực hiện nghiêm túc đúng thực đơn, có kiểm tra đột xuất.</li> <li>- Ban giám hiệu dự, kiểm tra, đánh giá theo tiêu chí đưa ra</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch y tế, công tác tuyên truyền phối hợp với các lớp</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ sổ sách bán trú</li> <li>- Họp xếp loại hàng tháng</li> <li>- Giáo viên thực hiện đúng theo lịch</li> </ul>	
<p><b>Tháng 12/2024</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo giữ vệ sinh MT sạch sẽ không gây ô nhiễm chung, đồ rác thải đúng nơi quy định phải đảm bảo <b>“3 sạch” “MT sạch - Dụng cụ sạch - Thực phẩm sạch”</b>.</li> <li>- Kiểm tra tay nghề nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ qua các tiết học và tham quan đi dạo thực tế.</li> <li>-Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>viên nấu ăn</li> <li>- Cân đo lần 2 cho trẻ</li> <li>- Kiểm tra công tác y tế học đường, an toàn trường học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NV kiêm nhiệm y tế phối kết hợp cân, đo và lập biểu đồ</li> </ul>	
<b>Tháng 1/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo GV thực hiện tốt việc chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo VSATTP</li> <li>- Dạy trẻ có thói quen và giữ VS môi trường, vệ sinh cá nhân cho trẻ</li> <li>- Thực hiện VS bếp thường xuyên, đúng nguyên tắc bếp 1 chiều.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng.</li> <li>- Đảm bảo cho trẻ ăn chín uống sôi và các loại thức ăn của trẻ bảo quản tốt tránh ôi thiu và ruồi muỗi.</li> <li>- Nhân viên nấu ăn phối kết hợp cùng thực hiện</li> </ul>	
<b>Tháng 2/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục giữ vệ sinh ATTP, vệ sinh nơi chế biến và nấu ăn cho trẻ đảm bảo “ <b>Ba ngon</b>” “ <b>Ngon mắt- Ngon mũi- Ngon miệng</b>”</li> <li>- Trẻ được ăn uống hợp vệ sinh “ <b>ăn chín uống sôi</b>”</li> <li>- Trẻ được rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh Vệ sinh trẻ sạch sẽ. Dạy trẻ hành vi ăn uống có văn hóa</li> <li>- Thực hiện tốt chế độ vệ sinh hàng tháng.</li> <li>- Tuyên truyền về 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó hiệu trưởng kiểm tra thường xuyên</li> <li>- Phải cung cấp đủ nước cho trẻ uống.</li> <li>- GV hướng dẫn những trẻ mới đến lớp kết hợp GD trẻ nhẹ nhàng trong khi ăn</li> <li>- Thực hiện theo đúng kế hoạch</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên viết bài tuyên truyền, treo tranh ảnh và tuyên truyền qua giờ đón trả trẻ</li> </ul>	
<b>Tháng 3/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm tốt công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh về mùa hè. Đảm bảo chế độ ăn của trẻ, giáo dục trẻ ăn hết xuất, giữ vệ sinh trong ăn uống</li> <li>- Dạy trẻ khi ăn phải giữ vệ sinh không nói chuyện không làm rơi vãi cơm, thức ăn, giữ thói quen vệ sinh văn minh trong ăn uống,</li> <li>- Cân đo lần 3, và thông báo tình hình sức khoẻ của trẻ tới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm lớp hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân VS môi trường và kết hợp với gia đình thường xuyên nhắc nhở trẻ ở mọi lúc, mọi nơi</li> <li>- GV giáo dục kết hợp nhẹ nhàng trong giờ ăn của trẻ.</li> <li>- NV kiêm nhiệm y tế phối kết hợp cân, đo và lập biểu đồ. Nhập KQ</li> </ul>	

	gia đình.	trên CSDL. PHT tổng hợp	
<b>Tháng 4/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục dạy trẻ giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống</li> <li>- Vệ sinh đồ dùng bán trú, diệt ruồi muỗi, nhặng</li> <li>- Đảm bảo cho trẻ ăn đúng tiêu chuẩn; cho trẻ ăn theo thực đơn mùa hè,</li> <li>- Phòng bệnh cho trẻ, bổ sung thuốc vào tủ thuốc</li> <li>Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo GV lồng ghép dạy trẻ trong mọi hoạt động, trẻ biết giữ gìn VS sạch sẽ trường lớp</li> <li>- Xây dựng thực đơn phù hợp với mùa, phù hợp với địa phương.</li> <li>- Phối hợp với Y tế bổ sung thuốc cho tủ thuốc</li> </ul>	
<b>Tháng 5/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì nề nếp thói quen vệ sinh cá nhân, VSMT và vệ sinh ăn uống</li> <li>- Duy trì công tác vệ sinh an toàn thực phẩm</li> <li>- Cho trẻ ăn đúng, đủ cả chất và lượng.</li> <li>- Kiểm tra các điều kiện an toàn , phòng chống tai nạn thương tích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH thường xuyên kiểm tra, giám sát nhà bếp, kiểm tra thực đơn hàng ngày, kiểm tra hồ sơ bán trú. BGH kiểm tra định kỳ, đột xuất.</li> <li>- Kết hợp với nhà bếp để đảm bảo cho trẻ ăn đúng thực đơn.</li> </ul>	

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện công tác bán trú trường MN Vĩnh Phong năm học 2024 - 2025. Yêu cầu các đồng chí nhân viên, giáo viên nghiên cứu, căn cứ xây dựng kế hoạch của bếp, nhóm lớp và thực hiện đạt kết quả cao./.

**Nơi nhận:**

- PGD&ĐT (Để báo cáo);
- CB, GVNV (T/hiện);
- BDDCMT ( để phối hợp)
- Lưu: HS.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Ngô Thị Thạo**